

Ba Đình, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP**

(V/v: Trước khi công khai Chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2026)

**I. Thời gian, địa điểm**

Thời gian: 14h00 phút ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại trường Mẫu Giáo Số 10

**II. Thành phần tham dự**

- |                            |  |
|----------------------------|--|
| 1. Bà: Lê Thị Trâm Anh     | Chức vụ: Hiệu trưởng - Bí thư chi bộ         |
| 2. Bà: Trần Thị Hồng Loan  | Chức vụ: Phó hiệu trưởng - Phó bí thư chi bộ |
| 3. Bà: Dương Thu Giang     | Chức vụ: Phó hiệu trưởng                     |
| 4. Bà: Vương Hải           | Chức vụ: Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng             |
| 5. Bà: Dương Quỳnh Hoa     | Chức vụ: Tổ trưởng tổ chuyên môn             |
| 6. Bà: Nguyễn Phương Linh  | Chức vụ: Tổ trưởng tổ văn phòng – thư ký     |
| 7. Bà: Nguyễn Thị Hồng Sâm | Chức vụ: Kế toán                             |
| 8. Bà: Nguyễn Việt Trinh   | Chức vụ: Bí thư chi đoàn                     |

**III. Nội dung:**

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Nhà trường tiến hành họp ban liên tịch công khai nội dung: Chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2026.

Ban liên tịch nhà trường tiến hành lập biên bản thông báo công khai đến toàn thể CBGVNV, phụ huynh toàn trường.

Thực hiện niêm yết công khai chi tiết tại bảng tin của nhà trường để toàn thể CBGVNV, phụ huynh học sinh được biết.

Thời gian công khai từ ngày 11/12/2025 đến ngày 11/01/2026. Trong thời gian niêm yết công khai là 30 ngày nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề nghị gửi bằng văn bản về BGH nhà trường để xem xét giải quyết theo quy định.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 14h30 phút cùng ngày. Biên bản đã được thông qua trước Ban liên tịch 100% các đồng chí có mặt trong cuộc họp nhất trí biểu quyết đồng ý.

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Phương Linh**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



TRƯỜNG  
MẪU GIÁO  
SỐ 10

**Lê Thị Trâm Anh**

**QUYẾT ĐỊNH**

**(V/v: Công khai Chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2026)**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẪU GIÁO SỐ 10**

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ biên bản họp của Ban liên tịch ngày 11/12/2025 về công khai Chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2026;

Theo đề nghị của bộ phận kế toán.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai Chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2026 (Có văn bản đính kèm). Từ ngày 11 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 11 tháng 01 năm 2026.

**Điều 2.** Công khai các nội dung trên được niêm yết tại bảng tin của nhà trường để toàn thể CBGVNV trong đơn vị và phụ huynh học sinh được biết.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CBGVNV, PH trường MG Số 10;
- Lưu VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
  
**Lê Thị Trâm Anh**

Số: 560/QĐ-UBND

Ba Đình, ngày 08 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách;  
biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BA ĐÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 56/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026 - 2028;

Căn cứ Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội khóa XV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố: số 28/2025/NOHĐND ngày 29/9/2025 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội và số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 về



sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội; số 48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2026; số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hà Nội; số 491/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2026; Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND phường: số 15/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; số 16/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường về dự toán thu ngân sách trên địa bàn, dự toán và phương án phân bổ ngân sách phường Ba Đình năm 2026; số 18/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường về kế hoạch đầu tư công năm 2026; số 20/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường về chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp các đơn vị thuộc phường Ba Đình năm 2026.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026 cho các phòng, ban, đơn vị thuộc phường (theo các biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2:** Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, biên chế hành chính, sự nghiệp và dự toán ngân sách được giao, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo các yêu cầu nhiệm vụ trên tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ hiệu quả”, tuân thủ thời hạn theo quy định và tổ chức thực hiện theo các yêu cầu sau:

### 1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ Thành phố giao và Nghị quyết của HĐND phường, có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để thực hiện, đảm bảo hoàn thành 100% các chỉ tiêu được giao.

- Cụ thể hóa thực hiện bằng bảng, biểu chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trên tinh thần “6 rõ” để có thể kiểm đếm được theo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng và năm 2026.

**1.2.** Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cập nhật chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố và Hội đồng nhân dân phường để tham mưu UBND phường tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026; tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ, báo cáo UBND phường, Thành phố theo quy định.

**1.3.** Giao Văn phòng HĐND và UBND phường đôn đốc các đơn vị thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ kết quả hàng tháng, quý, 06 tháng và năm theo quy định.

## **2. Triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026**

Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, pháp luật về quản lý ngành, lĩnh vực; các nghị quyết của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán và phân bổ ngân sách phường năm 2026; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường về kế hoạch đầu tư công năm 2026 của UBND phường; siết chặt kỷ luật kỷ cương, tăng cường kiểm soát quyền lực gắn với phòng chống tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công theo Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trong đó lưu ý một số nhiệm vụ sau:

### **2.1. Về thu ngân sách nhà nước**

Thuế cơ sở 2 Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc phường tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; mở rộng cơ sở thu, chống thất thu, chuyển giá trốn thuế; gian lận thương mại, đặc biệt trong các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế; đẩy mạnh triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán” đã được Bộ Tài chính phê duyệt, tạo động lực thúc đẩy khu vực hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình, mở rộng quy mô và phát triển bền vững.

Xây dựng kế hoạch chi tiết thu các khoản thu do cơ quan thuế quản lý, theo dõi chặt chẽ, phân tích các yếu tố tác động đến tiến độ thu ngân sách hàng tháng, tích cực đôn đốc phấn đấu đạt số thu năm 2026 cao nhất.

## 2.2. Về chi ngân sách nhà nước

Các phòng, ban, đơn vị điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả theo đúng quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên. Chấp hành các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm tài sản công. Chính sách, chế độ đảm bảo an sinh xã hội đảm bảo thực hiện đúng và có hiệu quả.

Các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch giải ngân kinh phí, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ phát sinh trong năm dự toán; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao, hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau.

UBND phường giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường thường xuyên kiểm tra công tác chấp hành dự toán chi của các đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, báo cáo UBND phường chấn chỉnh những đơn vị chưa nghiêm túc chấp hành theo quy định.

### a) Đối với chi đầu tư phát triển

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố:

+ Việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư trên cơ sở danh mục và mức vốn được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan; tuyệt đối không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

+ Đối với các dự án đầu tư công cấp Thành phố: Thực hiện cơ chế thanh toán đối với các dự án đầu tư công do Thành phố quy định.

+ Đối với các dự án cấp phường ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu: Thực hiện cân đối hoàn trả ngân sách cấp Thành phố kinh phí ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu trong trường hợp sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết kinh phí đã được hỗ trợ. Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng chịu trách nhiệm toàn diện về việc để xảy ra tình trạng công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản và triển khai thực hiện dự án không đảm bảo quy định, sử dụng nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu không đúng mục tiêu và đầu tư thiếu hiệu quả, lãng phí.

- Đối với dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách của phường theo phân cấp và vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp phường:

+ Thực hiện việc phân bổ kế hoạch đầu tư công cấp phường theo đúng Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của Thành phố về đầu tư công; tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo chỉ đạo của Trung ương.

+ Phân bổ dự toán chi đầu tư công theo phân cấp và tập trung, ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách để: thanh toán nợ xây dựng cơ bản (nếu có); thanh toán kinh phí quyết toán dự án hoàn thành; các dự án phường chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt để hoàn thành dự án; phần vốn còn lại bố trí đủ vốn cho các dự án thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND phường quyết nghị; các dự án tạo nguồn thu cho phường trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường quản lý, theo dõi, xử lý triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản:

+ Rà soát, đánh giá đầy đủ số liệu nợ xây dựng cơ bản theo quy định của Luật đầu tư công hiện hành; thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới.

+ Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách theo quy định tại Luật Đầu tư công và các văn bản quy định của Thành phố. Các dự án trong danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2026 phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao.

+ Phòng giao dịch số 1 - Kho bạc nhà nước Khu vực I chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường và Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh toán kế hoạch vốn xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, khắc phục triệt để tình trạng chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh nộp hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan.

- Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng:

+ Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của pháp lý nhiệm vụ, dự án và các thông tin, số liệu, tài liệu liên quan đến việc đề xuất kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của đơn vị;

+ Chủ động lập kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đối với

từng dự án, trong đó: xác định rõ tiến độ triển khai từng hạng mục công việc, dự kiến kết quả giải ngân tương ứng và phân công nhiệm vụ cụ thể rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; báo cáo UBND Phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) trước ngày 18/12/2025;

+ Thực hiện chế độ báo cáo về việc lập, theo dõi, giám sát, đánh giá đầu tư và chế độ báo cáo về đầu tư công theo quy định; định kỳ trước ngày 03 hàng tháng, gửi báo cáo về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

b) Chi thường xuyên

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2026 (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) theo quy định để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương; đồng thời, thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (*ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương*) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chỉ đạo của Trung ương.

- Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐCP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLTNTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Kết luận số 62- KL/TW của Bộ Chính trị ngày 02/10/2023 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với việc mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố và các văn bản khác có liên quan.

Đối với việc sửa chữa, cải tạo, mở rộng nâng cấp công trình tài sản công: thực hiện theo quy định tại Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND Thành phố quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (theo khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô) và các quy định có liên quan.

- Đối với công tác đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, giao Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng khẩn trương hoàn thành các thủ tục đặt hàng, đấu thầu làm cơ sở để tổ chức thực hiện từ 01/01/2026 theo quy định.

- Kinh phí thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác: Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng tổ chức quy trình lựa chọn nhà thầu thực hiện. Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, tổng hợp dự toán gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tham mưu báo cáo gửi Sở Tài chính đề xuất bổ sung dự toán công tác duy trì vệ sinh môi trường.

- Đối với thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: các phòng, ban, đơn vị được UBND phường giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm xây dựng phương án trình UBND phường phê duyệt để làm căn cứ giao dự toán; chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: UBND phường giao dự toán bằng với số Thành phố giao. Trong năm các trường thực hiện rà soát nhu cầu lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường tổng hợp báo cáo đề xuất Thành phố cấp bổ sung.

- Thực hiện giải ngân cho các nhiệm vụ chi theo nguyên tắc ưu tiên đảm bảo nguồn chi lương, phụ cấp, các chế độ an sinh, xã hội và đảm bảo hoạt động bình thường của các đơn vị.

#### c, Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2026

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương thực hiện theo quy định của Trung ương và Nghị quyết số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hà Nội, bao gồm:

+ 70% tăng thu ngân sách địa phương thực hiện năm 2025 so với dự toán năm 2025 được UBND Thành phố giao (không kể thu tiền sử dụng đất; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phường quản lý được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phường thực hiện...).

+ Kinh phí ngân sách địa phương tiết kiệm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên (chi tiền lương, chi hoạt động theo quy định của pháp luật) do tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

+ Số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2026 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ).

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2025 còn dư chuyển sang.

+ Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2026; riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được quy định cụ thể tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (bao gồm cả quỹ tiền thưởng) và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện.

### **3. Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp**

- UBND phường giao biên chế và chỉ tiêu hợp đồng lao động năm 2026 theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền các nghị quyết, kết luận của Trung ương, nghị quyết thực hiện Luật Thủ đô và các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, đảm bảo sự đồng thuận cao từ lãnh đạo đến công chức, viên chức, người lao động về mục tiêu và sự cần thiết của việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, bố trí nhân sự theo vị trí việc làm, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ theo quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của phường.

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị đảm bảo một việc - một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo theo chỉ đạo của Trung ương, quy định của Luật Thủ đô và các kết luận, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố.

- Rà soát, sắp xếp, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả biên chế được giao năm 2026. Đối với những đơn vị còn nhiều biên chế chưa sử dụng, xây dựng kế hoạch tuyển dụng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng theo quy định; chủ động thực hiện việc tiếp nhận người có kinh nghiệm, chuyên môn đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ hoặc lựa chọn ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình tuyển dụng, tiếp nhận, phải dự tính số chỉ tiêu biên chế tinh giản giai đoạn 2026-2031 theo quy định.

#### 4. Kế hoạch Khoa học công nghệ

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Rà soát, xác định những vấn đề trong quá trình phát triển cần phải giải quyết bằng khoa học công nghệ, bằng chuyển đổi số, lựa chọn các vấn đề dân sinh bức xúc như: ô nhiễm môi trường, đầu tư hạ tầng công nghệ trong quản lý theo phân cấp, ứng dụng công nghệ thông tin đối với các hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động nội bộ của phường ... đề xuất phương án triển khai thực hiện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả, thực chất hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

#### Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tham mưu UBND phường trong việc quản lý và điều hành ngân sách năm 2026 đúng Luật NSNN và các văn bản của Trung ương và Thành phố; hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của Nhà nước; báo cáo UBND phường có biện pháp cụ thể đối với các đơn vị không thực hiện đúng các nguyên tắc HĐND và UBND phường đã thông qua và quyết định.

#### 2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND phường tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu "Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả", rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị đảm bảo một việc - một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo theo chỉ đạo của Trung ương, quy định của Luật Thủ đô và các kết luận, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố.

- Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch tuyển dụng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng đối với công chức, viên chức theo quy định (lưu ý dự tính số chỉ tiêu biên chế tinh giản năm 2026 theo quy định). Tham mưu UBND phường thực tiếp nhận người có kinh nghiệm, chuyên môn đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ hoặc ký hợp đồng theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP của Chính phủ để thực hiện nhiệm vụ chất lượng, hiệu quả.

- Tham mưu thực hiện rà soát biên chế, lao động hợp đồng của các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường đúng quy định; triển khai hướng dẫn thực hiện các quy định về chế độ chính sách, tổ chức bộ máy, biên chế của phường.

H. T. P. H. A.

3. Phòng giao dịch số 1 - KBNN Khu vực I có trách nhiệm kiểm soát chi đảm bảo đúng các quy định hiện hành; tham mưu UBND phường có giải pháp tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong quá trình tạm ứng, thanh toán, đảm bảo tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị đã được Đảng ủy, HĐND, UBND phường giao.

4. Các phòng, ban, các đơn vị thuộc phường có trách nhiệm cụ thể hóa các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2026 thành kế hoạch thực hiện của từng đơn vị, gửi về UBND phường (thông qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường) trước ngày 18/12/2025 để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, các Sở và làm căn cứ nhập dự toán theo quy định.

Tiếp tục thực hiện chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo và phát triển*”, phương châm “*Hà Nội - đã nói là làm, làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng*” và phát động thi đua thực hiện hoàn thành và hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2026 đã được UBND phường giao.


**Điều 4:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Thủ trưởng các phòng, ban, các đơn vị thuộc phường, Trưởng Thuế cơ sở 2 Thành phố Hà Nội, Trưởng Phòng giao dịch số 1 - KBNN Khu vực I và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *xe*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND thành phố;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, KTHĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Diễm**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG BA ĐÌNH

**GAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC VÀ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG  
TRƯỜNG MẦM NON SỐ 10 NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường Ba Đình)

**- Tổng số lớp: 13**

+ Nhà trẻ: 02 lớp

+ Mẫu giáo: 11 lớp

**- Tổng số học sinh:**

**404**

+ Số cháu từ 13-24 tháng tuổi:

+ Số cháu từ 25-36 tháng tuổi: 50 cháu

+ Số cháu từ 3-4 tuổi: 105 cháu

+ Số cháu từ 4-5 tuổi: 122 cháu

+ Số cháu từ 5-6 tuổi: 127 cháu

TT	Chức danh	Theo định mức	Tổng giao biên chế			Ghi chú
			Viên chức	HĐLĐ định mức	HĐLĐ theo NĐ 111	
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý:</b>	<b>3</b>	<b>3</b>			
1	Hiệu trưởng	1	1			
2	Phó Hiệu trưởng	2	2			
<b>II</b>	<b>Giáo viên:</b>	<b>33,75</b>	<b>34</b>			
1	Giáo viên NT 13-24 tháng tuổi	0,00				
2	Giáo viên NT 25-36 tháng tuổi	5,00	5			
3	Giáo viên MG 3-4 tuổi	11,00	11			
4	Giáo viên MG 4-5 tuổi	8,95	9			
5	Giáo viên MG 5-6 tuổi	8,80	9			
<b>III</b>	<b>Nhân viên:</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			
1	Kế toán, Văn thư, Thư viện, Thủ quỹ	2	2			
<b>IV</b>	<b>Hợp đồng lao động</b>			<b>11</b>	<b>4</b>	
1	Cô nuôi			11		
2	Bảo vệ				4	
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>39</b>	<b>11</b>	<b>4</b>	

Cấp ngân sách: 4  
 Đơn vị: Trường Mầm non số 10  
 Mã ĐVQHNS: 1015103



**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026**

**GIAO: TRƯỜNG MẦM NON SỐ 10**

**MÃ CHƯƠNG: 822**

**Mã ĐVQHNS: 1015103 Mã KBNN GIAO DỊCH: 0012**

*(Kèm theo Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND phường Ba Đình)*

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Nội dung	Mã nguồn NS	Mã ngành KT	Dự toán ngân sách năm 2026							
				Tổng số, trong đó:	Kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên	Trong đó:		Rút dự toán	Trong đó:		Ghi chú
						Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn CCTL	Tiết kiệm 10% để thực hiện chính sách ASXH		Cân đối ngân sách	Bổ sung có mục tiêu	
A	B	C	D	1=2+5	2=3+4	3	4	5=6+7	6	7	8
	<b>TỔNG CHI</b>			<b>6.348.400</b>	<b>371.680</b>	<b>185.840</b>	<b>185.840</b>	<b>5.976.720</b>	<b>3.738.720</b>	<b>2.238.000</b>	
<b>I</b>	<b>Kinh phí thực hiện tự chủ</b>	<b>13</b>	<b>071</b>	<b>5.055.400</b>	<b>371.680</b>	<b>185.840</b>	<b>185.840</b>	<b>4.683.720</b>	<b>3.522.720</b>	<b>1.161.000</b>	
	Lương, các khoản có tính chất lương	13	071	2.036.000	-			2.036.000	2.036.000		
	KP thực hiện CCTL	13	071	1.161.000	-			1.161.000		1.161.000	
	Chi thường xuyên	13	071	1.858.400	371.680	185.840	185.840	1.486.720	1.486.720		
<b>II</b>	<b>Kinh phí không thực hiện tự chủ</b>			<b>1.293.000</b>	-	-	-	<b>1.293.000</b>	<b>216.000</b>	<b>1.077.000</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí hoạt động không thường xuyên</b>	<b>12</b>	<b>071</b>	<b>877.000</b>	-	-	-	<b>877.000</b>	<b>216.000</b>	<b>661.000</b>	
	KP lương hợp đồng theo Nghị định 111	12	071	216.000	-			216.000	216.000		
	Kinh phí hỗ trợ miễn giảm học phí trẻ em mầm non theo Nghị quyết 217/2025/NQ-QH	12	071	661.000	-			661.000		661.000	
<b>2</b>	<b>Kinh phí khen thưởng</b>	<b>18</b>	<b>071</b>	<b>416.000</b>	-	-	-	<b>416.000</b>	-	<b>416.000</b>	
	Khen thưởng theo Nghị định 73	18	071	416.000	-			416.000		416.000	

- Mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng/tháng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP. Trong đó nguồn CCTL để bổ trí kinh phí chênh lệch tăng mức lương cơ sở từ 1.490.000 đồng/tháng lên 2.340.000 đồng/tháng
- Đơn vị có trách nhiệm xây dựng dự toán chi tiết đối với các nhiệm vụ chi đảm bảo theo quy định.
- Đơn vị có trách nhiệm xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định hiện hành; Thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.
- Đơn vị có trách nhiệm xây dựng phương án tự chủ tài chính và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị; lập dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư 56/2022/TT-BTC báo cáo UBND phường làm căn cứ phân loại, phê duyệt mức độ tự chủ tài chính của đơn vị. Thời gian gửi phương án tự chủ tài chính về UBND phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị ) trước ngày 20/12/2025.
- Đơn vị chủ động cân đối, bổ trí kinh phí chi thường xuyên để mua sắm công cụ, dụng cụ; sửa chữa, duy tu, duy trì thường xuyên TSCĐ, bảo trì thường xuyên công trình trụ sở
- Kinh phí chi không thường xuyên: Lương đối với hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao trên cơ sở số lượng hợp đồng được giao và mức lương tối thiểu vùng I hiện hành.
- Kinh phí bổ sung có mục tiêu không sử dụng hết nộp trả ngân sách theo quy định.